

Pháp lệnh số: /2026/UBTVQH16

Dự thảo 12/7/2026

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

PHÁP LỆNH**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15;

Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“Điều 3. Người có công với cách mạng và đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng

1. Người có công với cách mạng là người có công lao, cống hiến trong sự nghiệp cách mạng, đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và thực hiện nghĩa vụ quốc tế, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận.

2. Người có công với cách mạng được hưởng chế độ ưu đãi theo Pháp lệnh này bao gồm:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;
- Liệt sĩ;
- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;
- Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh;
- Bệnh binh;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

k) Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;

l) Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế;

m) Người có công giúp đỡ cách mạng.

3. Thân nhân của người có công với cách mạng quy định tại khoản 2 Điều này được hưởng chế độ ưu đãi bao gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi liệt sĩ.”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 5 như sau:

“c) Cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, dụng cụ phục hồi chức năng cần thiết theo chỉ định của bệnh viện chuyên khoa phục hồi chức năng hoặc bệnh viện cấp cơ bản trở lên mà trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 đã được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến tỉnh hoặc tuyến trung ương hoặc tương đương tuyến tỉnh hoặc tuyến trung ương;”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 6 như sau:

“2. Chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng phải được xác định và điều chỉnh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng thời kỳ; bảo đảm mức sống của người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú.

3. Người có công với cách mạng thuộc nhiều đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 3 của Pháp lệnh này thì được hưởng trợ cấp, phụ cấp của nhiều đối tượng; đối với trợ cấp người phục vụ và chế độ ưu đãi quy định tại khoản 2 Điều 5 của Pháp lệnh này thì chỉ hưởng mức cao nhất của một chế độ ưu đãi.”.

4. Bổ sung khoản 8 vào sau khoản 7 Điều 9 như sau:

“8. Trợ cấp người phục vụ đối với trường hợp sống ở gia đình.”.

5. Sửa đổi, bổ sung điểm khoản 1 và khoản 4 Điều 10 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Bảo hiểm y tế đối với vợ hoặc chồng, con từ đủ 06 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng, người phục vụ người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945.”;

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi quy định tại Điều 9 của Pháp lệnh này thì chế độ ưu đãi được thực hiện như sau:

a) Đại diện thân nhân hoặc đại diện người thừa kế được hưởng trợ cấp một lần theo quy định của Chính phủ.

b) Thân nhân đủ điều kiện được hưởng chế độ ưu đãi theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.”.

6. Bổ sung điểm h vào sau điểm g khoản 1 Điều 12 như sau:

“h) Trợ cấp người phục vụ đối với trường hợp sống ở gia đình.”.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 4 Điều 13 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Bảo hiểm y tế đối với vợ hoặc chồng, con từ đủ 06 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng, người phục vụ người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.”;

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi quy định tại Điều 12 của Pháp lệnh này thì chế độ ưu đãi được thực hiện như sau:

a) Đại diện thân nhân hoặc đại diện người thừa kế được hưởng trợ cấp một lần theo quy định của Chính phủ.

b) Thân nhân đủ điều kiện được hưởng chế độ ưu đãi theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.”.

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 14 như sau:

“1. Người đã hy sinh vì sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế hoặc vì lợi ích của Nhà nước, của Nhân dân thì được cơ quan có thẩm quyền xem xét công nhận là liệt sĩ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu để bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia;

b) Làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong địa bàn địch chiếm đóng, địa bàn có chiến sự, địa bàn tiếp giáp vùng địch chiếm đóng;

c) Trực tiếp đấu tranh chính trị, đấu tranh binh vận có tổ chức với địch;

d) Hoạt động hoặc tham gia hoạt động cách mạng, kháng chiến bị địch bắt, tra tấn vẫn không chịu khuất phục, kiên quyết đấu tranh hoặc thực hiện chủ trương vượt tù, vượt ngục mà hy sinh;

đ) Làm nghĩa vụ quốc tế;

e) Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện đặc thù, khó khăn, nguy hiểm hoặc ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo theo danh mục do Chính phủ quy định;

g) Trực tiếp làm nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm;

h) Dững cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân hoặc dững cảm ngăn chặn, bắt giữ người có hành vi phạm tội;

i) Thương binh hoặc người hưởng chính sách như thương binh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 23 của Pháp lệnh này có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên chết hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% đến 80% chết do vết thương tái phát;

k) Mất tích trong trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản này và được cơ quan có thẩm quyền kết luận không phản bội, đầu hàng, chiêu hồi, đào ngũ.”.

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 10 Điều 16 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Được cấp “Giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ”.”;

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 10 như sau:

“10. Vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác mà vẫn nuôi con liệt sĩ đến tuổi trưởng thành hoặc chăm sóc cha đẻ, mẹ đẻ liệt sĩ khi còn sống hoặc vì hoạt động cách mạng mà không có điều kiện chăm sóc cha đẻ, mẹ đẻ liệt sĩ khi còn sống thì hưởng chế độ ưu đãi như sau:

a) Trợ cấp tuất hằng tháng;

b) Bảo hiểm y tế.”.

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 23 như sau:

“Điều 23. Điều kiện, tiêu chuẩn thương binh, người hưởng chính sách như thương binh

1. Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trong Quân đội nhân dân và sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong Công an nhân dân bị thương có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% trở lên thì được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét công nhận là thương binh, cấp “Giấy chứng nhận thương binh” và “Huy hiệu thương binh” khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu để bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia;

b) Làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong địa bàn địch chiếm đóng, địa bàn có chiến sự, địa bàn tiếp giáp với vùng địch chiếm đóng;

c) Trực tiếp đấu tranh chính trị, đấu tranh binh vận có tổ chức với địch;

d) Bị địch bắt, tra tấn vẫn không chịu khuất phục, kiên quyết đấu tranh mà để lại thương tích thực thể;

đ) Làm nghĩa vụ quốc tế;

e) Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện đặc thù, khó khăn, nguy hiểm hoặc ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo theo danh mục do Chính phủ quy định;

g) Trực tiếp làm nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm;

h) Dừng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân hoặc dừng cảm ngăn chặn, bắt giữ người có hành vi phạm tội.

2. Người không phải là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trong Quân đội nhân dân và sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong Công an nhân dân bị thương có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% trở lên thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này thì được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét công nhận là người hưởng chính sách như thương binh và cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh”.

3. Thương binh loại B là quân nhân, công an nhân dân bị thương có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% trở lên trong khi tập luyện, công tác đã được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993.

4. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, người bị thương đã được khám giám định, thuộc các trường hợp sau đây thì được khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể:

a) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này có vết thương đặc biệt tái phát, vết thương còn sót, vết thương bổ sung;

b) Thương binh loại B quy định tại khoản 3 Điều này có vết thương còn sót, vết thương bổ sung;

c) Người bị thương có vết thương còn sót, vết thương bổ sung.

5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.”.

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 24 như sau:

“3. Điều dưỡng phục hồi sức khỏe hai năm một lần; trường hợp có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên thì được điều dưỡng phục hồi sức khỏe hằng năm.”.

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 27 như sau:

“3. Điều dưỡng phục hồi sức khỏe hai năm một lần; trường hợp có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên thì được điều dưỡng phục hồi sức khỏe hằng năm.”.

13. Sửa đổi, bổ sung Điều 29 như sau:

“Điều 29. Điều kiện, tiêu chuẩn người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học

1. Người đã công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 8 năm 1961 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975 tại vùng mà quân đội Mỹ đã sử dụng chất độc hóa học ở chiến trường B, C, K và một số địa danh thuộc huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước

bị nhiễm chất độc hóa học dẫn đến một trong các trường hợp sau thì được cơ quan có thẩm quyền cấp “Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học”:

a) Mắc bệnh có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% trở lên;

b) Vô sinh;

c) Sinh con dị dạng, dị tật.

2. Chính phủ quy định chi tiết khoản 1 Điều này và Danh mục bệnh, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học quy định tại Điều này.”.

14. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 30 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 như sau:

“c) Bệnh binh mắc thêm bệnh quy định tại điểm a khoản 1 Điều 29 của Pháp lệnh này do nhiễm chất độc hóa học được khám giám định tổng hợp để hưởng chế độ ưu đãi đối với bệnh binh tương ứng với tỷ lệ tổn thương cơ thể;”;

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Điều dưỡng phục hồi sức khỏe hai năm một lần; trường hợp có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên được điều dưỡng phục hồi sức khỏe hằng năm.”.

15. Sửa đổi, bổ sung Điều 35 như sau:

“Điều 35. Điều kiện, tiêu chuẩn người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế

1. Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế là người tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và được Nhà nước khen tặng Huân chương Kháng chiến, Huân chương Chiến thắng, Huy chương Kháng chiến, Huy chương Chiến thắng hoặc là người làm nhiệm vụ ở biên giới, hải đảo; làm nghĩa vụ quốc tế ở Lào, Cam-pu-chia và được Nhà nước khen tặng Huân chương Chiến công.

2. Chính phủ quy định chi tiết về thời điểm làm nhiệm vụ ở biên giới, hải đảo và làm nghĩa vụ quốc tế ở Lào, Cam-pu-chia.”.

16. Sửa đổi, bổ sung Điều 48 như sau:

“Điều 48. Trách nhiệm của Chính phủ

1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về ưu đãi người có công với cách mạng và thực hiện các nội dung sau đây:

a) Quy định thẩm quyền, thủ tục, hồ sơ công nhận, giải quyết chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng; thẩm quyền, thủ tục, hồ sơ công nhận, giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đối với những trường hợp còn tồn đọng; các trường hợp không thực hiện chế độ ưu đãi đối với thân nhân người có công với cách mạng;

b) Quy định mức hưởng và việc thực hiện trợ cấp, phụ cấp, các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng; công tác chăm sóc, nuôi dưỡng người có công với cách mạng; chính sách, chế độ đối với người làm việc tại cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng, cơ sở đón tiếp người có công với cách mạng; đầu tư cho công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ, cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng, cơ sở đón tiếp người có công từ ngân sách nhà nước; quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ;

c) Quy định chế độ hỗ trợ cải thiện nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ, bảo đảm chính sách này được thực hiện thường xuyên, ổn định, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước.

d) Quy định chế độ ưu đãi đối với người sử dụng đất là người có công với cách mạng; đất dành riêng cho công trình ghi công liệt sĩ, cơ sở sản xuất, kinh doanh của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh, cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng, chỉnh hình, phục hồi chức năng cho thương binh, bệnh binh và những người có công với cách mạng khác; hỗ trợ cơ sở vật chất đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh dành riêng cho thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh;

đ) Quy định chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp bằng các hình thức ưu tiên giúp đỡ về giống, vật nuôi, cây trồng, thủy lợi phí, chế biến nông sản, lâm sản, áp dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất;

e) Quy định về công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin;

g) Quy định việc thực hiện chính sách ưu đãi người nước ngoài có công với cách mạng;

h) Quy định về cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu trong thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng;

i) Quy định việc giám định y khoa để xem xét công nhận, giải quyết chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng.

k) Quy định chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

l) Quy định hồ sơ, thủ tục tặng Kỷ niệm chương đối với người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày.

m) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng.

2. Quyết định công nhận hoặc giao cơ quan có thẩm quyền công nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong trường hợp còn thiếu hồ sơ nhưng có căn cứ thực tiễn và lịch sử rõ ràng hoặc trong trường hợp đặc biệt khác.

3. Chính phủ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Pháp lệnh này.”.

17. Bổ sung điểm d vào sau điểm c khoản 3 Điều 51 như sau:

“d) Đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, huy động nguồn lực trong xã hội để giúp đỡ gia đình người có công với cách mạng.”.

18. Bổ sung khoản 5 vào sau khoản 4 Điều 55 như sau:

“5. Đối tượng quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.”.

19. Bãi bỏ một số điều, khoản, điểm và cụm từ sau đây:

a) Bãi bỏ khoản 3 Điều 42, Điều 49, Điều 50 và khoản 2 Điều 51;

b) Bãi bỏ cụm từ “cấp huyện,” tại khoản 1 Điều 47.

20. Thay thế một số cụm từ tại các điều, khoản, điểm sau đây:

a) Thay thế cụm từ “ngành lao động - thương binh và xã hội” bằng cụm từ “ngành nội vụ” tại điểm g khoản 1 Điều 45;

b) Thay thế từ “thân nhân” bằng cụm từ “đại diện thân nhân” tại khoản 11 Điều 16; khoản 1, khoản 2 Điều 19; khoản 3, khoản 4 Điều 22; khoản 4 Điều 25; khoản 4 Điều 28; khoản 6 Điều 31; khoản 1, khoản 2 Điều 34; khoản 1 Điều 37; khoản 1, khoản 2 Điều 40.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Pháp lệnh này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

2. Người hy sinh, người bị thương, người bị bệnh trước ngày 01 tháng 01 năm 2027 nếu không đủ điều kiện, tiêu chuẩn công nhận người có công với cách mạng theo quy định tại Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 đã được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh này thì được áp dụng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Pháp lệnh số 04/2012/PL-UBTVQH13.

Pháp lệnh này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XVI, Phiên họp thứ 4, thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2026.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**